TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2023/QĐST-HNGĐ	*Đức Thọ, ngày 17 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Tr; sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Hoàng Xuân T, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Tr và anh Hoàng Xuân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Chị Bùi Thị Tr và anh Hoàng Xuân T có với nhau 01 con chung là: Hoàng Gia B, sinh ngày: 16/01/2013.

Chị Bùi Thị Tr và anh Hoàng Xuân T thỏa thuận thống nhất: Giao con chung là cháu Hoàng Gia B, sinh ngày: 16/01/2013 cho anh Hoàng Xuân T trực triếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Chị Bùi Thị Tr có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị Tr không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Hoàng Xuân T không yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Bùi Thị Tr và anh Hoàng Xuân T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Bùi Thị Tr tự nguyện nộp toàn bộ án phí cụ thể: Chị Bùi Thị Tr tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Bùi Thị Tr đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013240 ngày 03/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Chị Bùi Thị Tr được Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Huy Trọng